

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST

Ngày: 26/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Toàn

Ông Dương Văn Nhạ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo – Thư ký Tòa
án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Đậu Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Viết T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/10/1976; Quê quán: **Xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Lê Viết Q**, sinh năm 1950, nghề nghiệp: Hưu trí, trú tại: **phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An**; và bà: **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1951, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại: **thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; A, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: **Bùi Thu H**, sinh năm 1976, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại: **thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; Con: Có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2004, đứa nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 20/01/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 01/2020/HSST. Ngày 28/4/2022, **Lê Viết T** chấp hành xong án phạt tù (chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 05/6/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Đánh bạc”

theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 12/2006/HSST;

- Ngày 22/5/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án số 23/2008/HSST;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C; có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Ngọc L1, sinh năm 1987; nghề nghiệp: Lái máy; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; hiện đang cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh H; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Bùi Thu H, sinh năm 1976; nghề nghiệp: Buôn bán; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/02/2024, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Hồ Ngọc L1 đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, gấn sim số 0389771127 nhắn tin vào số điện thoại 0365964445 của Lê Viết T với nội dung đề hỏi mua ma túy heroin với số tiền 500.000 đồng thì T trả lời là ma túy không có sẵn, khi nào đi lấy được thì sẽ báo sau. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Viết T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, mang biển kiểm soát 38C1- 007.57 đi từ nhà mình ở thôn T, xã T, huyện C ra bến xe V thuộc thành phố V, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. T mua 1.000.000 đồng ma túy dạng Heroin của một người đàn ông không quen biết rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Lê Viết T lấy một ít ma túy vừa mua được ra sử dụng. Sau đó, T chia một ít ma túy vừa mua được vào trong một mảnh giấy thiếc màu trắng, cuộn tròn lại để bán cho Hồ Ngọc L1, số ma túy còn lại Lê Viết T chia thành 02 gói để trên thùng rác và 01 túi cất giấu trên cửa sổ chớp trong nhà vệ sinh. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp thẻ sim số 0896953050 nhắn tin cho Hồ Ngọc L1 báo đã có ma túy, L1 liền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 38L1 - 041.50 đi đến xã T, huyện C và nhắn tin hẹn T giao ma túy trước cổng nhà hàng T2, thuộc xã T, huyện C. T cầm gói ma túy vừa chia ra rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát 38C1- 007.57 đến điểm hẹn để bán ma túy cho L1, T đưa cho L1 gói ma túy và nhận 500.000 đồng từ L1. Sau đó, Hồ Ngọc L1 điều khiển xe đi đến quán ăn Đ1 tại thị trấn N, huyện C ăn tối, uống rượu một mình. Khi ăn tối xong, L1 đi vào nhà vệ sinh của quán 888 lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng hết. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô đi từ quán 888 về nhà mình tại xã H, huyện L. Khi về đến khu vực đường T gần ngã ba đèn xanh đỏ thị trấn N, huyện C thì bị tổ tuần tra Công an huyện C yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Kết quả xét nghiệm cho thấy Hồ Ngọc L1 dương tính với ma túy H1, Hồ Ngọc L1 khai nhận về nguồn gốc số ma túy L1 vừa sử dụng là mua từ Lê Viết

T. Căn cứ vào lời khai của Hồ Ngọc L1, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Viết T tại thôn T, xã T, huyện C và phát hiện, thu giữ 02 gói giấy thiếc chứa chất bột màu trắng ở trên thùng rác và 01 túi chất bột màu trắng trong mảnh ni lông cuộn tròn cất giấu trên cửa sổ chớp trong nhà vệ sinh, T khai nhận đó là ma túy dạng H1 mua về cất giấu để bán kiếm lời.

Bản kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận:

- Chất màu trắng dạng cục dạng bột chứa trong 02 gói giấy thiếc màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (H2), có khối lượng là 0,3843 gam;

- Chất màu trắng dạng cục dạng bột chứa trong 01 mảnh ni lông màu trắng được cuộn tròn lại, hơi lửa dán kín gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (H2), có khối lượng là 0,5889 gam;

Tổng khối lượng là 0,9732 gam Heroin.

Heroine (H) là chất ma túy, có tên khoa học là D, nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

* **Việc thu giữ và xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C đã thu giữ các đồ vật, tài sản sau:

- T1 từ L:

- + 02 gói giấy thiếc màu trắng, không rõ hình dạng kích thước, bên trong chứa 0,3843 gam Heroin (đã trích 0,0521 gam làm mẫu giám định, hiện còn 0,3322 gam);

- + 01 mảnh ni lông màu trắng, không rõ hình dạng kích thước được hơi lửa dán kín, bên trong chứa 0,5889 gam Heroin (đã trích 0,0431 gam làm mẫu giám định, hiện còn 0,5458 gam);

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ SIM số 0896953050.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 FE 5G màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0365964445 và 0862884974.

- Thu giữ từ Hồ Ngọc L1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim số 0962601178 và 0389771127.

- Chị Bùi Thu H (vợ của Lê Viết T) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm sát 38C1-007.57, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Viết T.

Các vật chứng trên hiện đều chưa xử lý.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 24/CT-VKSCL-HS ngày 15/5/2024, L2.Document.12 "D:\BICH DAO\ÁN HÌNH SỰ 2022\ÁN HSST Tôn Đức K - vi phạm giao thông.docx" "OLE_LINK1" \a \r * MERGEFORMAT Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố bị cáo Lê Viết T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Lê Viết T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 48 đến 54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2024; không áp dụng xử phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ được, tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước 03 điện thoại di động bị cáo và người liên quan sử dụng làm công cụ phạm tội, tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị tại thời điểm thi hành án chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, tịch thu số tiền 500.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Ngoài ra, đề nghị tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện C**, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2024, **Lê Viết T** đi ra **thành phố V, tỉnh Nghệ An** mua ma túy Heroin của một đối tượng (hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) về chia nhỏ để bán cho người có nhu cầu nhằm kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, **Lê Viết T** đã bán 500.000 đồng tiền ma túy Heroin cho **Hồ Ngọc L1**. Số ma túy **H1** còn lại có khối lượng 0,9732 gam, **T** cất giấu tại nhà riêng của mình ở **thôn T, xã T, huyện C**, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** khám xét khẩn cấp thu giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nói trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận định: **Lê Viết T** là đối tượng nghiện ma túy. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích vừa để sử dụng vừa để chia nhỏ bán kiếm lời. Số ma túy bị cáo cất giấu để bán dần là 0,9732 gam Heroin. Hành vi của bị cáo có tính chất nguy hiểm cho xã hội, trái với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến trật tự kiểm soát, quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông **Lê Viết Q** được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm về cùng loại tội phạm ma túy, nhân thân xấu, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp; cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Liên quan đến vụ án:

Sau khi mua ma túy từ **Lê Viết T**, **Hồ Ngọc L1** đã sử dụng hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** không thu giữ được số ma túy để phục vụ công tác giám định. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với **Hồ Ngọc L1** là phù hợp.

Quá trình điều tra, trên cơ sở lời khai của bị cáo về đặc điểm nhận dạng của đối tượng đã bán ma túy cho **Lê Viết T** vào ngày 03/02/2024, Cơ quan điều tra đã phối hợp với **Công an phường V**, **thành phố V**, **Công an thị trấn Q**, **huyện N**, **tỉnh Nghệ An** tiến hành rà soát, xác minh đối tượng có đặc điểm như trên, tuy nhiên, do thông tin cung cấp quá ít nên không thể xác định được đối tượng có liên quan. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** vẫn đang tiếp tục điều tra và xử lý khi có căn cứ là phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,878 gam Heroin và vỏ bọc ma túy (đã trừ số ma túy lấy mẫu giám định).

- Tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước các vật chứng bị cáo và người liên quan sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ SIM số 0896953050 (thu của bị cáo **Lê Viết T**); 01 điện thoại di động nhãn hiệu **S** S21 FE 5G màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0365964445 và 0862884974 (thu của bị cáo **Lê Viết T**); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim số 0962601178 và 0389771127 (thu của **Hồ Ngọc L1**).

- Tịch thu số tiền 500.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính do bán ma túy cho **Hồ Ngọc L1**.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm sát 38C1-007.57, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên **Lê Viết T**: xe máy là tài sản chung vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội vợ bị cáo là chị **Bùi Thu H** không biết nên không có lỗi đối với hành vi phạm tội của bị cáo,

do đó tịch thu nộp ngân sách $\frac{1}{2}$ giá trị xe, trả lại cho chị **H** $\frac{1}{2}$ giá trị xe tại thời điểm bán đấu giá tài sản thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Viết T** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Viết T** 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2024.

Phạt bổ sung phạt tiền bị cáo: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 3 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,878 gam Heroin và vỏ bọc ma túy.

- Tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ SIM số 0896953050 (thu của bị cáo **Lê Viết T**); 01 điện thoại di động nhãn hiệu **S** S21 FE 5G màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0365964445 và 0862884974 (thu của bị cáo **Lê Viết T**); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim số 0962601178 và 0389771127 (thu của **Hồ Ngọc L1**).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính do bán ma túy cho **Hồ Ngọc L1**.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm sát 38C1-007.57, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên **Lê Viết T**, trả lại cho chị **Bùi Thu H** $\frac{1}{2}$ giá trị xe tại thời điểm bán đấu giá tài sản thi hành án.

Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: bị cáo **Lê Viết T** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào